

Số: 869/2024/QĐST-DS

Tân Bình, ngày 06 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 544/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S;**

Trụ sở: 266-268 N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Nhật Kinh K, sinh năm 1987;

Địa chỉ liên lạc: B N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Đại diện theo Giấy uỷ quyền số 7466/2024/UQ-TGD ngày 28/10/2024)

Bị đơn: Ông **Tạ Quốc K1**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: 133/50/47 C, Tổ C, Khu phố A, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Tạ Quốc K1 xác nhận có ký Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP S và còn nợ nguyên đơn số tiền tạm tính đến hết ngày 29/10/2024 là 79.175.393 (Bảy mươi chín triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm chín mươi ba) đồng, trong đó: Nợ gốc: 44.574.415 (Bốn mươi bốn triệu năm trăm bảy mươi bốn nghìn bốn trăm mười lăm) đồng và L quá hạn: 34.600.978 (Ba mươi bốn triệu sáu trăm nghìn chín trăm bảy mươi tám) đồng.

Bị đơn ông Tạ Quốc K1 có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền tạm tính đến hết ngày 29/10/2024 là 79.175.393 (Bảy

mười chín triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm chín mươi ba) đồng, trong đó: Nợ gốc: 44.574.415 (Bốn mươi bốn triệu năm trăm bảy mươi bốn nghìn bốn trăm mười lăm) đồng và L quá hạn: 34.600.978 (Ba mươi bốn triệu sáu trăm nghìn chín trăm bảy mươi tám) đồng. Thời hạn thanh toán cụ thể như sau:

- Ngày 15/11/2024 ông Tạ Quốc K1 có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng.

- Ngày 15/12/2024 ông Tạ Quốc K1 có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng.

- Ngày 15/01/2025 ông Tạ Quốc K1 có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng.

- Ngày 15/02/2025 ông Tạ Quốc K1 có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng.

- Ngày 15/3/2025 ông Tạ Quốc K1 có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng.

- Ngày 15/4/2025 ông Tạ Quốc K1 có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 14.175.393 (Mười bốn triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm chín mươi ba) đồng và tiền lãi phát sinh (nếu có theo dư nợ giảm dần tính đến ngày 15/4/2025 theo lãi suất quy định trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) ngày 20/01/2020 ký kết giữa Ngân hàng TMCP S và ông Tạ Quốc K1)).

Ông Tạ Quốc K1 trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 30/10/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng đã ký.

Kể từ ngày 16/11/2024, trong trường hợp ông Tạ Quốc K1 vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào như không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP S được quyền nộp đơn tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền để yêu cầu ông Tạ Quốc K1 thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) ngày 20/01/2020 ký kết giữa Ngân hàng TMCP S và ông Tạ Quốc K1.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Án phí dân sự sơ thẩm là 1.979.384 (Một triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn ba trăm tám mươi bốn) đồng do ông Tạ Quốc K1 tự nguyện chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP S tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.572.805 (Một triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm linh năm) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012831 ngày 19/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Thị Lan Ngọc